

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2024/HS-ST**
Ngày 21- 6 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hải Anh

Thẩm phán: Bà Phạm Mai Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Vương Thị Thoan

- Ông Nguyễn Ngọc Thanh

- Ông Phạm Trung Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 28-5-2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/QĐXXST - HS ngày 06-6-2024 đối với:

- **Bị cáo: VÀNG A SÌNH** - tên gọi khác: Không; sinh ngày 05-02-1985; tại: huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; nơi ĐKKHTT và chỗ ở: Bản Háng Cuốn Rùa, xã Dế Xu Phình, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Nử Chù và bà Khang Thị Xảy (đều đã chết); vợ: Hờ Thị Sầu, sinh năm 1984 và 05 con, lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án: 01 (Tại bản án số 14/2022/HS-ST ngày 13-7-2022, bị Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 10-01-2023 chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xoá án tích); tiền sự: Không. Bị bắt ngày 12-01-2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Luật sư thuộc chi nhánh Văn phòng Luật Hiền Nguyễn – Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội, thực hiện trợ giúp pháp lý.

Địa chỉ: Số 317, đường Điện Biên, Phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Hờ Thị Sầu, sinh năm: 1984

Trú tại: Bản Háng Cuốn Rùa, xã Dê Xu Phình, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông*: Ông Hồ A Say - Trú tại: Tổ 2, thị trấn Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Trương Thanh Tú, sinh năm: 1978

Trú tại: Thôn Ả Thượng, xã Nghĩa Phúc, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy nên ngày 8/1/2024 Sinh đi tìm mua ma túy để sử dụng thì gặp và mua được ma túy của một người phụ nữ dân tộc Mông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) ở ven đường ngã ba xã Púng Luông, huyện Mù Cang Chải 01 gói ma túy với giá 50.000đồng, Sinh đã sử dụng hết gói ma túy đó. Sau đó Sinh hỏi người phụ nữ này để mua ma túy với số lượng 05 gói ma túy hồng phiến với giá 2.500.000 đồng/1 gói và 01 cây heroin với giá 17.000.000 đồng để bán cho một người đàn ông tên Toàn (không rõ họ tên, địa chỉ) mà Sinh quen trước đó tại thị xã Nghĩa Lộ. Sinh báo giá cho Toàn là 4.000.000đ/01gói ma túy hồng phiến và 22.000.000 đ/01 cây Heroine. Người phụ nữ đó đã hẹn Sinh khoảng 16 giờ, ngày 12-01-2024 đến xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải để giao dịch, tại đây người phụ nữ đó đã bán cho Sinh 05 túi ma túy hồng phiến và 08 chỉ heroin với tổng số tiền là 24.000.000đ, Sinh không đủ tiền nên trả trước 20.000.000đ còn nợ lại 4.000.000đ hẹn sau khi bán được ma túy Sinh sẽ trả nốt. Mua được ma túy, Sinh điện thoại thông báo cho Toàn, Toàn hẹn Sinh khoảng 18 giờ cùng ngày mang ma túy đến phòng 201, nhà nghỉ Gia Nhi thuộc thôn Ả Thượng, xã Nghĩa Phúc, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái để bán cho Toàn. Sinh cho ma túy vào túi áo khoác đang mặc và mang xuống thị xã Nghĩa Lộ theo hẹn của Toàn. Khi đến nơi Sinh và Toàn đang trao đổi việc mua bán ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái phát hiện, bắt quả tang. Toàn chạy thoát, Sinh bị bắt giữ cùng vật chứng gồm: 02 gói nilon màu trắng, bên trong gói thứ nhất có chứa chất bột nén màu trắng (nghĩ là Heroine), bên trong gói thứ hai có 04 túi nilon màu xanh và 01 túi nilon màu hồng, cả 05 túi nilon này đều chứa các viên nén màu xanh và màu hồng (nghĩ là ma túy tổng hợp loại hồng phiến); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 25S1-01164; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Vàng A Sinh.

Tại bản Kết luận giám định số: 86/KL-KTHS ngày 19-01-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Vàng A Sinh có khối lượng là 35gam, 0,6 gam trích từ 35 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- Các viên nén hình tròn dẹt màu hồng thu giữ khi bắt qua tang Vàng A Sinh có tổng khối lượng 90,5 gam, 01 gam trích từ 90,5 gam các viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

- Các viên nén hình tròn dẹt màu xanh thu giữ khi bắt quả tang Vàng A Sinh có tổng khối lượng 01 gam, 01 gam các viên nén màu xanh gửi giám định không tìm thấy chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKS-P1 ngày 27-5-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Vàng A Sinh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A Sinh 20 (Hai mươi) năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

- Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 34,4 gam Heroine, 89,5gam Methamphetamine (còn lại sau khi lấy mẫu giám định); 01 vỏ hộp giấy, các mảnh nilon, túi nilon, băng dính màu đen; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; Trả cho bị cáo Vàng A Sinh 01 thẻ căn cước công dân mang tên Vàng A Sinh; Trả cho chị Hồ Thị Sầu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 25S1-01164.

Người bào chữa cho bị cáo tranh tụng tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau: Nhất trí với tội danh, điều luật cần áp dụng, xử lý vật chứng và các đề xuất của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên hiểu biết xã hội còn nhiều hạn chế; gia đình thuộc diện hộ nghèo; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Để xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và cho bị cáo được hưởng mức án 20 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa, không bổ sung gì thêm. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

Tại phiên tòa: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - Chị Hồ Thị Sầu (vợ bị cáo) khai chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 25S1- 01164, mà cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt quả tang bị cáo là tài sản chung của vợ chồng chị, khi bị cáo sử dụng chiếc xe để vận chuyển, mua bán ma túy chị không được biết, không liên quan. Nên chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho gia đình chiếc xe đó để gia đình quản lý, sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Yên Bái, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 12-01-2024, tại phòng 201 nhà nghỉ Gia Nhi (thôn Ả Thượng, xã Nghĩa Phúc, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái). Vàng A Sinh đã có hành vi mua bán 02 loại ma túy, có tổng khối lượng là 125,5 gam (trong đó có 35 gam ma túy loại Heroine và 90,5 gam ma túy loại Methamphetamine) cho một người đàn ông tên Toàn (không biết rõ họ tên, địa chỉ) để kiếm lời, nhưng chưa kịp giao dịch xong thì bị bắt quả tang, Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, Vàng A Sinh là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do háms lòng mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, hành vi đó phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích), lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo chưa thu lời từ việc mua bán ma túy. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với 123,9 gam ma túy (trong đó có 34,4 gam ma túy loại Heroine và 89,5 gam ma túy loại Methamphetamine) còn lại sau khi lấy mẫu giám định, được niêm phong trong một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 vỏ hộp giấy đã mở niêm phong, các mảnh nilon, túi nilon, băng dính màu đen. Là vật bị cấm tàng trữ, lưu hành; vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bàn phím nổi, vỏ máy màu xanh đen, điện thoại đã qua sử dụng bị cáo đã sử dụng vào việc liên lạc, trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 thẻ căn cước công dân mang tên Vàng A Sinh là giấy tờ tùy thân của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 25S1-01164 là phương tiện bị cáo sử dụng để đi đến điểm mua, bán, vận chuyển ma túy. Tuy nhiên, xét thấy đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, bị cáo tự ý đem xe đi để vận chuyển mua bán trái phép chất ma túy, vợ của bị cáo là chị Hồ Thị Sầu không biết cần trả lại cho chị Sầu.

[8] Đối với người phụ nữ (dân tộc Mông) khoảng 60 tuổi mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông tên là Toàn khoảng 40 tuổi mà bị cáo khai đã hỏi mua ma túy của bị cáo. Bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của họ; số điện thoại của người tên Toàn bị cáo khai là 0842.504.158, cơ quan điều tra đã xác định người đăng ký của thuê bao số điện thoại trên là Hà Văn Nguyễn (sinh ngày 06-06-2007), cư trú tại Bản Lụ 1, xã Phúc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, qua nhận diện ảnh, bị cáo khẳng định Nguyễn không phải là người hỏi mua ma túy của bị cáo ngày 12-01-2024. Việc giao dịch mua bán ma túy chỉ có bị cáo và những người này, ngoài ra không ai biết và tham gia cùng, bị cáo không cung cấp được thông tin gì khác liên quan đến họ. Do đó, không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý đối với những người này.

[9]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng A Sinh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Vàng A Sinh 20 (Hai mươi) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt: 12-01-2024.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 123,9 gam ma túy (trong đó: 34,4 gam Heroine và 89,5 gam Methamphetamine, sau khi lấy mẫu giám định) đã được niêm phong trong một bì niêm phong vật chứng do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 vỏ hộp giấy đã mở niêm phong, các mảnh nilon, túi nilon, băng dính màu đen.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím nổi, vỏ máy màu xanh đen, điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo Vàng A Sinh 01 thẻ căn cước công dân mang tên Vàng A Sinh;

- Trả cho chị Hồ Thị Sầu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 25S1-01164, số khung RLHJC5221CY028807, số máy JC52E5135198, xe đã qua sử dụng;

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 5 năm 2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vàng A Sinh được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an tỉnh Yên Bái (HSNV, CSĐT) (2)
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái ;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo (Trại tạm giam) (2);
- Người bào chữa;
- Người có QL&NV liên quan;
- Lưu: HS(2), TA, tiểu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hải Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trung Hiếu

Phạm Mai Hằng

Hoàng Hải Anh

Nguyễn Ngọc Thanh

Vương Thị Thoan